

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST
Ngày 28-8-2024
V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Bà Nguyễn Thị Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tô Việt Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ng; nơi ĐKKHTT: Tổ 22, phường V, quận LC, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 64 K, phường V, quận LC, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Kim Ph; địa chỉ: Số 101/31 H, phường Th, quận HB, thành phố Hải Phòng - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25-4-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Ng trình bày:

Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận HB, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2015. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không có tiếng nói chung. Từ năm 2023 đến nay, giữa chị Ng và anh Ph không chung sống cùng nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay, thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ gia đình nên chị Ng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị Ng được ly hôn với anh Ph theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Ng và anh Ph có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015. Hiện tại, cháu H do chị Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Ng đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Minh H cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ng và anh Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Kim Ph không hợp tác, không đến Tòa án làm thủ tục theo quy định. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Kim Ph. Tuy nhiên, tại phiên tòa, anh Nguyễn Kim Ph mới có mặt và trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể như sau: Anh Nguyễn Kim Ph xác nhận thời gian kết hôn, con chung và mâu thuẫn gia đình như chị Ng trình bày là đúng. Nay chị Phạm Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Ph đồng ý. Về con chung, anh Ph đồng ý giao con chung Nguyễn Minh H cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung Nguyễn Minh H thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, anh Ph và chị Ng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 30-5-2024, bà Đỗ Thị H (là mẹ đẻ của chị Phạm Thị Ng) trình bày: Chị Ng và anh Ph xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận HB năm 2015. Quá trình chung chị Ng và anh Ph hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên từ năm 2023 đến nay, chị Ng chuyển về sinh sống tại địa chỉ số 64 K, phường V, quận LC. Giữa chị Ng và anh Ph có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015, hiện tại đang sinh sống cùng chị Ng. Nay chị Ng không còn tình cảm và yêu cầu ly hôn với anh Ph, đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Ng.

Theo Biên bản xác minh tại phường Th, quận HB thể hiện: Anh Ph và chị Ng xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

phường Th, quận Hồng Bàng năm 2015. Sau khi kết hôn, anh Ph và chị Ng sinh sống tại địa chỉ số 101/31 H, phường Th, quận HB. Quá trình chung sống anh Ph và chị Ng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Sau đó anh Ph, chị Ng mỗi người sống một nơi, chị Ng về sinh sống tại quận LC. Giữa chị Ng và anh Ph có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015, hiện tại đang sinh sống cùng chị Ng.

Tại Đơn đề nghị gửi Tòa án ngày 30-5-2024, cháu Nguyễn Minh H trình bày: Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Ng và anh Ph ly hôn, cháu H có nguyện vọng được ở với chị Ng để thuận tiện cho việc học tập.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án; về quan hệ pháp luật tranh chấp; về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát; việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận HB theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2015, nên hôn nhân giữa chị Ng và anh Ph là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ năm 2023 đến nay, giữa chị Ng và anh Ph không chung sống cùng nhau và không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Kim Ph.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015 cho chị Phạm Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Minh H trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph không đề nghị Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Theo Đơn khởi kiện, căn cước công dân và Biên bản xác minh tại phường Th thể hiện: Anh Nguyễn Kim Ph cư trú tại số 101/31 H, phường Th, quận Hồng Bàng. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện ly hôn giữa nguyên đơn là chị Phạm Thị Ng với bị đơn là anh Nguyễn Kim Ph thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận Hồng Bàng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2015, nên hôn nhân giữa chị Ng và anh Ph là hợp pháp.

[3] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn và ý kiến của bị đơn: Chị Phạm Thị Ng cho rằng quá trình chung sống, giữa chị Ng và anh Ph hạnh phúc một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ năm 2023 đến nay, giữa chị Ng và anh Ph không chung sống cùng nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay, thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ gia đình nên chị Ng đề nghị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết cho chị Ng được ly hôn với anh Ph theo quy định của pháp luật. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Kim Ph nhưng anh Ph không đến làm việc. Tại phiên tòa, anh Ph xác nhận thời gian kết hôn, con chung và mâu thuẫn gia đình như chị Ng trình bày là đúng. Do mâu thuẫn nên chị Ng và anh Ph không chung sống cùng nhau từ năm 2023 đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Phạm Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Ph đồng ý. Từ thực tế nêu trên, xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph không đạt được mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích

hôn nhân không đạt được. Việc chị Phạm Thị Ng yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Kim Ph là có căn cứ, phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Ng: Chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Kim Ph.

[4] Về con chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015. Hiện tại, cháu Nguyễn Minh H do chị Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng. Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Thị Ng đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Minh H cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Minh H trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, anh Ph đồng ý với quan điểm của chị Ng. Do đó, giao con chung cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền và lợi ích mọi mặt cho con chung, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị Ng và anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này các bên có yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Phạm Thị Ng phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56; khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Kim Ph.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 25-5-2015 cho chị Phạm Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Minh H trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Anh Nguyễn Kim Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Ng cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Kim Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp anh Nguyễn Kim Ph lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phạm Thị Ng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh Nguyễn Kim Ph.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Kim Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Ng phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002564, ngày 16-5-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường Th, (GCN kết hôn số 16/2015);
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Chung